TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐỒNG PHÚ** **TỈNH BÌNH PHƯỚC**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **71**/2024/HNGĐ-ST
Ngày 23-9-2024
Tranh chấp: "*Ly hôn, tranh chấp nuôi con*"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỒNG PHÚ, TỈNH BÌNH PHƯỚC

Thành phần Hội đồng xét xử gồm có:

- Thẩm phán - Chủ toạ phiên tòa: **Ông Lê Văn Trung**
- Các Hội thẩm nhân dân: **Ông Phạm Hiệp**
  Ông Nguyễn Viết Xứng

Thư ký phiên tòa: **Bà Đào Thị Quỳnh Nga** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước tham gia phiên tòa: **Bà Đỗ Thị Hường** - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 9 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 183/2024/TLST-HNGĐ ngày 30 tháng 5 năm 2024 về việc "*Ly hôn, tranh chấp nuôi con*", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 42/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 12/8/2024, giữa:

* Nguyên đơn: **Chị Nguyễn Thị Th**, sinh năm 1987

* Bị đơn: **Anh Trần Hoàng A**, sinh năm 1983

Cùng địa chỉ: đội 3, ấp 6, xã Đồng Tâm, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn Chị Nguyễn Thị Th trình bày:

Quan hệ hôn nhân*:* Chị Nguyễn Thị Th và anh Trần Hoàng A chung sống với nhau tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại UBND xã Cái Vồn, huyện Bình Minh, tỉnh Vĩnh Long vào năm 2010. Quá trình chung sống, vợ chồng sống hạnh phúc đến năm 2022. Nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng không có tiếng nói chung, bất đồng quan điểm sống, tính tình không hợp nhau. Chị Nguyễn Thị Th và anh Trần Hoàng A đang sống ly thân từ đầu năm 2023 đến nay. Nay, Chị Nguyễn Thị Th xác định tình cảm vợ chồng đã hết, mâu thuẫn vợ chồng trở nên trầm trọng, thời gian sống ly thân đã lâu nên yêu cầu Tòa án giải quyết được ly hôn với anh Trần Hoàng A.

Về con chung, cấp dưỡng nuôi con: Có 01 con chung là cháu Trần Hoàng Thắng, sinh năm 2013. Khi ly hôn, Chị Nguyễn Thị Th có yêu cầu được trực tiếp trông nom,

nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục cháu Trần Hoàng Thắng; không yêu cầu anh Trần Hoàng A cấp dưỡng nuôi con

Về tài sản chung, nợ chung: Chị Nguyễn Thị Th và anh Trần Hoàng A tự thỏa thuận, không yêu cầu giải quyết.

* Quá trình giải quyết vụ án, bị đơn anh Trần Hoàng A đã được Tòa án triệu tập nhiều lần nhưng vắng mặt không có lý do.

Đại diện VKSND huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước phát biểu quan điểm tại phiên tòa:

- Về tố tụng: Quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký Tòa án và các đương sự đã tuân thủ theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Chị Nguyễn Thị Th, xử cho Chị Nguyễn Thị Th và anh Trần Hoàng A được ly hôn. Giao con chung là cháu Trần Hoàng Thắng, sinh năm 2013 cho Chị Nguyễn Thị Th trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục. Không xem xét giải quyết về cấp dưỡng nuôi con, tài sản chung, nợ chung do các đương sự không yêu cầu.

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra công khai tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện ý kiến của các bên đương sự, kiểm sát viên.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Th và anh Trần Hoàng A chung sống với nhau tự nguyện và có đăng ký kết hôn UBND xã Cái Vồn, huyện Bình Minh, tỉnh Vĩnh Long (số đăng ký kết hôn 167, ngày 13/9/2010). Xét đây là cuộc hôn nhân hợp pháp, tuân thủ đầy đủ các quy định của Luật hôn nhân và gia đình. Trong quá trình chung sống vợ chồng sống hạnh phúc được một thời gian ngắn thì xảy ra mâu thuẫn và sống ly thân nhau cho đến nay. Hiện nay, Chị Nguyễn Thị Th và anh Trần Hoàng A sống ly thân; quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã nhiều lần tổ chức phiên hòa giải tạo điều kiện để hai bên có cơ hội hàn gắn tình cảm nhưng anh Trần Hoàng A không đến Tòa án, điều này chứng tỏ anh Trần Hoàng A cũng không có thiện chí cùng Nguyễn Thị Thơ đoàn tụ gia đình. Xét mâu thuẫn vợ chồng giữa Chị Nguyễn Thị Th và anh Trần Hoàng A đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài nên cần áp dụng Điều 51, 56 Luật hôn nhân gia đình năm 2014 tuyên xử cho Chị Nguyễn Thị Th được ly hôn với anh Trần Hoàng A là phù hợp.

[2] Về con chung: Trong thời gian chung sống, vợ chồng Chị Nguyễn Thị Th và anh Trần Hoàng A sinh được 01 con chung là cháu Trần Hoàng Thắng, sinh năm 2013. Khi ly hôn, Chị Nguyễn Thị Th thể hiện nguyện vọng giao cho Chị Nguyễn Thị Th nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục cháu Trần Hoàng Thắng; anh Trần Hoàng A đã được Tòa án triệu tập nhiều lần nhưng không đến Tòa án để tham gia hòa giải và thể hiện ý kiến về việc nuôi con chung. Xét yêu cầu về nuôi con của Chị Nguyễn Thị Th phù hợp với nguyện vọng của cháu Trần Hoàng Thắng. Do vậy, cần áp dụng các điều 81, 82, 83 Luật

hôn nhân gia đình giao cháu Trần Hoàng Thắng cho Chị Nguyễn Thị Th trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục là phù hợp.

[3] Về cấp dưỡng nuôi con, tài sản chung, nợ chung: Chị Nguyễn Thị Th và anh Trần Hoàng A không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là có căn cứ, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận; Chị Nguyễn Thị Th có đơn xin giải quyết vắng mặt, anh Trần Hoàng A vắng mặt không có lý do nên Tòa án đưa vụ án ra xét xử vắng mặt các đương sự theo quy định tại các Điều 227, 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

[5] Án phí hôn nhân sơ thẩm: Các bên đương sự phải nộp theo quy định tại Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự và Nghị quyết 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 147; Điều 227, 228 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 51, 56, 81, 82, 83 Luật hôn nhân gia đình năm 2014;

Căn cứ Nghị quyết 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Quan hệ hôn nhân: Tuyên xử cho Chị Nguyễn Thị Th được ly hôn với anh Trần Hoàng A.

2. Giải quyết về con chung: Giao cho Chị Nguyễn Thị Th được quyền nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục cháu Trần Hoàng Thắng cho đến khi cháu Thắng trưởng thành.

Sau khi ly hôn, Chị Nguyễn Thị Th cùng các thành viên trong gia đình phải tạo điều kiện tốt nhất cho anh Trần Hoàng A được qua lại thăm nom, chăm sóc con theo quy định của pháp luật.

Người không trực tiếp nuôi con, lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trong nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó; cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

3. Cấp dưỡng nuôi con, tài sản chung và các vấn đề khác: Không xem xét giải quyết do các bên đương sự không có yêu cầu.

4. Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Chị Nguyễn Thị Th phải chịu 300.000 đồng, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền số 0010323 ngày 29/5/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước.

5. Chị Nguyễn Thị Th, anh Trần Hoàng A có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt hợp lệ theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự./.

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Bình Phước;*
- *VKSND huyện Đồng Phú;*
- *CC. THADS huyện Đồng Phú;*
- *UBND xã Cái Vồn,*
huyện Bình Minh, tỉnh Vĩnh Long.
- *Các đương sự;*
- *Lưu.*

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Văn Trung